

PHỤ LỤC 2a: DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THỰC HIỆN THU HỒI ĐẤT TRONG NĂM 2024 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN

(Kèm theo Quyết định số: 394 /QĐ-UBND ngày 15/02/2024 của UBND tỉnh Bình Dương)

STT	HẠNG MỤC	Quy hoạch (ha)	Hiện trạng (ha)	Tăng thêm (ha)	Xã, phường	Vị trí, Số tờ, Số thửa
I	Công trình thu hồi đất quốc phòng, an ninh					
1	Dự án bồi thường và giải phóng mặt bằng để xây dựng Khu Căn cứ hậu cần - kỹ thuật tại huyện Bắc Tân Uyên	60,00		60,00	Lạc An	Tờ bản đồ số 37
2	Xây dựng Đội chữa cháy chuyên nghiệp khu vực Tân Thành (Trụ sở làm việc Phòng Cảnh sát PC&CC huyện Bắc Tân Uyên)	1,99		1,99	Tân Thành	Một phần thửa đất số 52, tờ bản đồ số 31
3	Trụ sở Công an xã Bình Mỹ	0,22		0,22	Bình Mỹ	Một phần thửa đất số 174, tờ bản đồ số 53 (Tách thành 1 phần thửa đất số 230)
II	Công trình, dự án do Thủ tướng Chính phủ chấp thuận, quyết định đầu tư mà phải thu hồi đất					
1	Dự án mở rộng KCN Đất Cuốc	342,00	122,60	219,40	Đất Cuốc	Tờ bản đồ số 37, 38, 39
2	Dự án KCN Việt Nam - Singapore III thuộc xã Tân Lập	804,00	493,50	310,50	Tân Lập	Tờ bản đồ số 17, 18, 19
3	Công ty CP khu công nghiệp Tân Bình	0,48		0,48	Tân Bình	KCN Tân Bình
4	Khu Công nghiệp Tân Bình	352,50	320,80	31,70	Tân Bình	KCN Tân Bình
5	Dự án đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Chơn Thành	33,67		33,67	Bình Mỹ, Tân Bình	Công trình dạng tuyến
III	Công trình, dự án do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chấp thuận mà phải thu hồi đất					
a	Công trình chuyển tiếp					
1	Đầu tư xây dựng mới đường và cầu Vàm Tư	0,01		0,01	Tân Định, Bình Mỹ	Tờ bản đồ số 6, 7, 8, 9, 10, 16, 17 xã Bình Mỹ; Tờ bản đồ số 6, 7, 40, 41 xã Tân Định
2	Bồi thường, hỗ trợ di dời các hộ dân thuộc khu vực có nguy cơ sạt lở ven sông Đồng Nai	1,05		1,05	Lạc An, Tân Mỹ	Đoạn sông qua xã Tân Mỹ, Lạc An
3	Xây dựng mới đường ĐH.429	20,05		20,05	Bình Mỹ, Tân Lập, Tân Thành	Công trình dạng tuyến
4	Tuyến đường dọc Sông Bé huyện Bắc Tân Uyên	25,30	0,63	24,67	Hiếu Liêm, Tân Định	Công trình dạng tuyến
5	Nâng cấp, mở rộng sới đỏ đường Bình Mỹ 12	3,20		3,20	Bình Mỹ	Công trình dạng tuyến
6	Đường Đất Cuốc - Tân Mỹ	1,70		1,70	Đất Cuốc, Tân Mỹ	Công trình dạng tuyến
7	Nâng cấp mở rộng đường ĐT 746 đoạn từ ngã 3 Tân Thành đến ngã 3 Hội Nghĩa	7,60	0,00	7,60	Tân Thành, Tân Lập	Đoạn từ Tân Thành - Tân Lập
8	Trạm biến áp 110kV Thường Tân và đường dây 110kV Uyên Hưng - Thường Tân	0,60		0,60	Tân Mỹ	Công trình dạng tuyến
9	Trạm biến áp 110kV VSIP2-MR2 và đường dây đấu nối	0,40		0,40	Bình Mỹ, Tân Lập	Công trình dạng tuyến
10	TBA 110kV Cổng Xanh và đường dây đấu nối	0,40		0,40	Tân Bình	Công trình dạng tuyến
11	Phân pha dây dẫn đường dây 110kV Trị An - Phú Giáo	0,30		0,30	Hiếu Liêm, Tân Định, Bình Mỹ	Công trình dạng tuyến
12	TBA 110kV Tân Thành và đường dây 110kV Đất Cuốc - Tân Thành	1,06		1,06	Đất Cuốc, Tân Thành, Tân Lập	Công trình dạng tuyến
13	Đường dây 110kV VSIP II MR1- VSIP II MR2	0,54		0,54	Tân Bình	Công trình dạng tuyến

STT	HẠNG MỤC	Quy hoạch (ha)	Hiện trạng (ha)	Tăng thêm (ha)	Xã, phường	Vị trí, Số tờ, Số thửa
14	Lộ ra 110kV trạm 220kV Tân Định 2	0,28		0,28	Tân Bình	Công trình dạng tuyến
15	Trường THPT Tân Bình	1,96		1,96	Tân Bình	Một phần thửa đất số 14, 15 tờ bản đồ số 42
16	Văn phòng ấp Vườn Ươm	0,30		0,30	Tân Định	Một phần thửa đất số 406, tờ bản đồ số 38
17	Nâng cấp BTXM đường Tân Thành 15, Tân Thành 22, Tân Thành 44, Tân Thành 13	0,20		0,20	Tân Thành	Công trình dạng tuyến
18	Nâng cấp BTXM đường Tân Lập 07, Tân Lập 14, Tân Lập 28	0,30		0,30	Tân Lập	Công trình dạng tuyến
19	Trạm 110kV Bình Mỹ và đường dây đầu nối	0,53		0,53	Bình Mỹ	Công trình dạng tuyến
20	Lộ ra 110kV trạm 220kV Bình Mỹ	0,20		0,20	Bình Mỹ; Tân Lập	Công trình dạng tuyến
21	Đường dây 500kV Bình Dương 1 - rẽ Sông Mỹ - Tân Định	2,88		2,88	Tân Mỹ, Tân Thành, Tân Định, Đất Cuốc, Lạc An	Công trình dạng tuyến
22	Đường dây đầu nối 220kV Trạm biến áp 500kV Bình Dương 1 - rẽ Uyên Hưng - Sông Mỹ	2,60		2,60	Tân Định, Bình Mỹ, Tân Lập	Công trình dạng tuyến
23	Trạm biến áp 220kV Tân Định 2 và đầu nối	6,40		6,40	Tân Bình	Công trình dạng tuyến
24	Trạm biến áp 220kV Bình Mỹ và đường dây đầu nối	4,74		4,74	Bình Mỹ; Tân Lập	Công trình dạng tuyến
25	Xây dựng công viên Thị trấn Tân Thành (trường Hoa Phong Lan cũ)	0,13		0,13	Tân Thành	Một phần thửa đất 170, tờ bản đồ số 7
26	Nâng cấp, mở rộng sới đồ đường Tân Thành 64, Tân Thành 65	4,03		4,03	Tân Thành	Công trình dạng tuyến
27	Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu Tái định cư huyện Bắc Tân Uyên (phần phát sinh)	0,37		0,37	Đất Cuốc	Công trình dạng tuyến
28	Bồi thường, hỗ trợ xây dựng Trường THCS Bình Mỹ	3,00		3,00	Bình Mỹ	1 phần thửa 116 tờ bản đồ 52
29	Trạm Y tế thị trấn Tân Thành (xây dựng mới)	0,32		0,32	Tân Thành	1 phần thửa 60 tờ 31
30	Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 TpHCM đoạn cầu Thủ Biên - sông Sài Gòn (GĐ1)	24,00		24,00	Đất Cuốc; Tân Lập; Bình Mỹ	công trình dạng tuyến
31	Chuyển đổi công năng hồ Đá Bàn (giai đoạn 1)	2,70		2,70	Tân Thành	Các thửa đất thuộc tờ bản đồ số 28
b	Công trình đăng ký mới					
1	Dự án nhà ở xã hội Bắc Tân Uyên	5,00		5,00	Tân Thành	Một số thửa đất thuộc tờ bản đồ số 31
2	Nâng cấp, mở rộng BTXM đường Lạc An 30	0,60		0,60	Lạc An	công trình dạng tuyến
3	Nâng cấp, mở rộng BTXM đường Đất Cuốc 02, Đất Cuốc 08 (giai đoạn 1)	0,18		0,18	Đất Cuốc	công trình dạng tuyến
4	Nâng cấp, mở rộng BTN đường Tân Thành 23 nối dài (đoạn từ cuối đường Tân Thành 23 đến giáp đường Tân Thành 13)	0,30		0,30	Tân Thành	công trình dạng tuyến
5	Nâng cấp, mở rộng BTXM đường Tân Thành 25, Tân Thành 45	0,95	0,57	0,38	Tân Thành	công trình dạng tuyến
6	Nâng cấp, mở rộng BTXM đường Tân Bình 15, Tân Bình 17, Tân Bình 21	0,76	0,44	0,33	Tân Bình	công trình dạng tuyến
7	Bồi thường dự án mở rộng TTYT huyện Bắc Tân Uyên	0,70		0,70	Tân Thành	Một phần thửa đất số 15, tờ bản đồ số 32
8	Nâng cấp, mở rộng BTXM đường Tân Bình 27, Tân Bình 49	0,74	0,42	0,32	Tân Bình	công trình dạng tuyến
9	Nâng cấp, mở rộng BTXM đường Tân Bình 34, Tân Bình 55	0,65	0,37	0,28	Tân Bình	công trình dạng tuyến
10	Nâng cấp, mở rộng BTN đường Tân Bình 05 (giai đoạn 2)	0,96	0,60	0,36	Tân Bình	công trình dạng tuyến

STT	HẠNG MỤC	Quy hoạch (ha)	Hiện trạng (ha)	Tăng thêm (ha)	Xã, phường	Vị trí, Số tờ, Số thửa
11	Nâng cấp, mở rộng BTXM đường Tân Thành 17, Tân Thành 26, Tân Thành 42, Tân Thành 52, Tân Thành 56	1,12	0,67	0,45	Tân Thành	công trình dạng tuyến
12	Nâng cấp, mở rộng BTXM đường Tân Thành 14, Tân Thành 53, Tân Thành 57, Tân Thành 59	1,05	0,63	0,42	Tân Thành	công trình dạng tuyến
13	Nâng cấp, mở rộng BTXM đường Tân Định 08	0,21	0,15	0,06	Tân Định	công trình dạng tuyến
14	Nâng cấp, mở rộng BTN đường Tân Định 37 (giai đoạn 1)	1,42	0,76	0,66	Tân Định	công trình dạng tuyến
15	Nâng cấp, mở rộng BTXM đường Bình Mỹ 66, Bình Mỹ 71	1,42	0,76	0,66	Bình Mỹ	công trình dạng tuyến
16	Nâng cấp, mở rộng BTXM đường Tân Lập 13, Tân Lập 21, Tân Lập 23	0,62	0,43	0,19	Tân Lập	công trình dạng tuyến
17	Nâng cấp, mở rộng BTN đường Hiếu Liêm 15 (giai đoạn 1)	1,64	1,22	0,42	Hiếu Liêm	công trình dạng tuyến
18	Nâng cấp, mở rộng BTN đường Đất Cuốc 14 (giai đoạn 1)	1,06	0,50	0,56	Đất Cuốc	công trình dạng tuyến
19	Nâng cấp, mở rộng BTXM đường Thường Tân 26, Thường Tân 02- nhánh 1, Thường Tân 17	0,67	0,38	0,29	Thường Tân	công trình dạng tuyến
20	Nâng cấp, mở rộng đường Tân Lập 02 (giai đoạn 3)	0,36	0,18	0,18	Tân Lập	công trình dạng tuyến
21	Nâng cấp, mở rộng BTXM đường Lạc An 01, Lạc An 07, Lạc An 34, Lạc An 40, Lạc An 57 (giai đoạn 1)	1,44	0,97	0,47	Lạc An	công trình dạng tuyến
22	Nâng cấp, mở rộng BTXM đường Tân Bình 50 - nhánh 1, Tân Bình 52 - nhánh 1	0,20	0,13	0,07	Tân Bình	công trình dạng tuyến
23	Nâng cấp, mở rộng BTXM đường Lạc An 25, Lạc An 38	0,16	0,11	0,05	Lạc An	công trình dạng tuyến
24	Nâng cấp, mở rộng BTXM đường Bình Mỹ 57	0,21	0,15	0,06	Bình Mỹ	công trình dạng tuyến
25	Nâng cấp, mở rộng BTXM đường Tân Định 14	0,26	0,22	0,04	Tân Định	công trình dạng tuyến
26	Nâng cấp, mở rộng BTXM đường Thường Tân 12	0,30	0,21	0,09	Thường Tân	công trình dạng tuyến
27	Nâng cấp, mở rộng BTXM đường Tân Mỹ 01 - nhánh 1	0,22	0,14	0,08	Tân Mỹ	công trình dạng tuyến
28	Nâng cấp, mở rộng BTXM đường Tân Thành 04	0,17	0,14	0,04	Tân Thành	công trình dạng tuyến
29	Nâng cấp, mở rộng BTXM đường Đất Cuốc 13 và Đất Cuốc 13 - nhánh 1 (giai đoạn 1)	0,25	0,18	0,07	Đất Cuốc	công trình dạng tuyến
30	Nâng cấp, mở rộng BTXM đường Tân Lập 16, Tân Lập 35, Tân Lập 36	0,15	0,08	0,07	Tân Lập	công trình dạng tuyến
IV	Công trình thu hồi đất có sử dụng đất trồng lúa					
1	Dự án xây dựng đường Thủ Biên - Đất Cuốc	30 (trong đó có 0,48ha đất trồng lúa)		30 (trong đó có 0,48ha đất trồng lúa)	Thường Tân; Tân Mỹ	công trình dạng tuyến